ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 70/KH-UBND	*Cần Thơ, ngày 08 tháng 6 năm 2015*

KẾ HOẠCH
Về việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến của thành phố Cần Thơ giai đoạn 2015 - 2020

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

Nghị quyết số 26/NQ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về Ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01 tháng 7 năm 2014 của Bộ Chính trị;

Quyết định số 246/2005/QĐ-TTg ngày 06 tháng 10 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển công nghệ thông tin - truyền thông Việt Nam đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020;

Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ về việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2011 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước;

Theo Công văn số 3386/BTTTT-THH ngày 20 tháng 11 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc xây dựng Kế hoạch cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nghị định 43/2011/NĐ-CP;

Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố Cần Thơ ban hành Kế hoạch Cung cấp dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) của thành phố Cần Thơ giai đoạn 2015 -2020 với các nội dung cụ thể như sau:

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung:

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong hoạt động các cơ quan hành chính nhà nước thuộc UBND thành phố Cần Thơ nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và cải cách hành chính, tăng cường mức độ, phạm vi cung cấp thông tin, DVCTT, để hoạt động của cơ quan nhà nước được công khai, minh bạch hơn, phục vụ người dân, tổ chức và doanh nghiệp tốt hơn.

2. Mục tiêu cụ thể:

a) Đến năm 2020, có 44% thủ tục hành chính (TTHC) thuộc bộ TTHC của UBND thành phố đạt DVCTT mức độ 3 (khoảng 730 dịch vụ) và có 17% TTHC đạt DVCTT mức độ 4 (khoảng 275 dịch vụ);

b) Định hướng danh mục các TTHC dự kiến cung cấp DVCTT mức độ 3, 4 giai đoạn 2015 - 2020 trên toàn thành phố.

III. NỘI DUNG

1. Số liệu chung:

a) Tổng số sở, ban, ngành: 23.

b) Tổng số quận, huyện: 09.

c) Tổng số xã, phường, thị trấn: 85.

d) Tổng số TTHC của thành phố đến thời điểm ban hành Kế hoạch: 1.635 (không xét các thủ tục có tính chất nội bộ), có tỷ lệ 100% TTHC đạt DVCTT mức độ 2; trong đó:

- Số TTHC cấp sở: 1.292.

- Số TTHC cấp huyện: 175.

- Số TTHC cấp xã: 168.

đ) Tổng số TTHC đã cung cấp DVCTT ở mức độ 3, 4 đến thời điểm ban hành Kế hoạch: 193 thủ tục, đạt tỷ lệ là 12%, trong đó:

- DVCTT mức độ 3: 101 (7%).

- DVCTT mức độ 4: 83 (5%).

2. Bảng tổng hợp hiện trạng, khả năng cung cấp DVCTT mức độ 3, 4 của các TTHC thành phố Cần Thơ giai đoạn 2015 - 2020

(Chi tiết trong phụ lục III đính kèm).

3. Định hướng đến năm 2020:

a) Chỉ tiêu đến năm 2020:

- Thành phố có 44% TTHC đạt DVCTT mức độ 3 (khoảng 730 DV);

- Thành phố có 17% TTHC đạt DVCTT mức độ 4 (khoảng 275 DV);

b) Lộ trình cụ thể:

DVCTT	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020
Mức độ 3	10%	15%	20%	27%	35%	44%
Mức độ 4	5%	6%	7%	9%	12%	17%

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Giải pháp hành chính:

UBND thành phố ban hành các quy định gắn mức độ cung cấp DVCTT với việc đánh giá, chấm điểm công tác cải cách hành chính, chấm điểm ứng dụng CNTT của cơ quan, đơn vị và xét thi đua, khen thưởng đối với tập thể và cá nhân thủ trưởng cơ quan, đơn vị; tham quan học tập mô hình Trung tâm DVCTT ở các tỉnh, thành phố; đồng thời, nghiên cứu, thí điểm xây dựng Trung tâm DVCTT các cấp thống nhất cho toàn thành phố.

2. Giải pháp kỹ thuật, công nghệ:

a) Tại các đơn vị cấp sở, về mặt kỹ thuật, hiện nay phần mềm Một cửa điện tử cơ bản đáp ứng nhu cầu nâng cấp các thủ tục lên mức độ 3.

b) Trong thời gian tới, giải pháp kỹ thuật tập trung chú trọng vào việc tích hợp, chuyển đổi, liên thông các DVCTT từ các nền tảng kỹ thuật CNTT khác nhau và tích hợp liên thông lên Cổng thông tin điện tử thành phố, các cổng điện tử thành phần; đồng thời, tập trung giải pháp liên thông với hệ thống cơ sở dữ liệu công dân của quốc gia; liên thông thanh toán điện tử với hệ thống ngân hàng; tập trung xây dựng khung kiến trúc chính quyền điện tử của thành phố và thiết kế xây dựng các hệ thống thông tin phục vụ cho hoạt động nội bộ của cơ quan Nhà nước, phục vụ công tác thống kê, báo cáo, xử lý các yêu cầu nghiệp vụ DVCTT các mức độ của cá nhân, tổ chức và doanh nghiệp; tăng cường tích hợp, liên thông phần mềm một cửa điện tử, một cửa điện tử liên thông toàn thành phố với hệ thống hộp thư điện tử tên miền *@cantho.gov.vn*, hệ thống phần mềm quản lý văn bản và điều hành của các cơ quan đơn vị thuộc thành phố và hệ thống chữ ký điện tử của Ban Cơ yếu Chính phủ.

c) Nâng cấp, hoàn thiện Cổng thông tin điện tử thành phố để trở thành một điểm truy cập tích hợp duy nhất của chính quyền thành phố trên Internet cho tổ chức, công dân và doanh nghiệp khi cần khai thác thông tin, tương tác với chính quyền và thụ hưởng các DVCTT của thành phố.

d) Tăng cường việc lưu trữ dữ liệu của các DVCTT tại Trung tâm Dữ liệu thành phố Cần Thơ; tận dụng hạ tầng sẵn có của Trung tâm Dữ liệu thành phố Cần Thơ để tiếp tục vận hành các DVCTT theo mô hình điện toán đám mây, ảo hóa.

đ) Tăng cường đầu tư cho công tác bảo đảm an toàn an ninh thông tin đối với hệ thống phần mềm DVCTT, bảo đảm cung cấp dịch vụ cho tổ chức, công dân thông suốt, ổn định và an toàn.

3. Giải pháp nhân lực:

a) Tăng cường công tác tuyên truyền, đào tạo tập huấn để nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức về tầm quan trọng và ý nghĩa chiến lược của việc ứng dụng CNTT trong cải cách hành chính, phục vụ tổ chức, công dân và nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước.

b) Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ chuyên trách CNTT tại cơ sở, bảo đảm cho đội ngũ này có đủ trình độ vận hành, duy trì và theo dõi hiệu quả sử dụng các hệ thống Một cửa điện tử và Dịch vụ công trực tuyến.

4. Giải pháp triển khai:

a) Tiếp tục rà soát, đánh giá tính hiệu quả các DVCTT đã được đầu tư trên địa bàn thành phố, tổng hợp những khó khăn, vướng mắc, bất cập đang tồn tại từ phía người sử dụng dịch vụ và cơ quan cung cấp dịch vụ để định hướng phát triển phù hợp; hạn chế việc triển khai mở rộng về số lượng DVCTT nhưng không nâng cao chất lượng, không đem lại hiệu quả trong thực tế.

b) Đối với bộ TTHC các cấp có liên quan đến tổ chức, doanh nghiệp có sử dụng chữ ký điện tử (các cơ quan thuộc Nhà nước hoặc các doanh nghiệp), các cơ quan, đơn vị chủ động nâng cấp các TTHC nêu trên lên mức độ 3 và 4.

c) Đối với bộ TTHC hiện tại đã được cung cấp ở mức độ 3, các đơn vị chủ động đề nghị nâng lên DVCTT mức độ 4; đồng thời, phối hợp liên kết với đơn vị bưu chính, chuyển phát để chuyển trả kết quả, thu hộ phí (nếu có).

d) Tăng cường công tác quản lý nhà nước, nhất là công tác thẩm tra, thẩm định về mặt kỹ thuật ứng dụng CNTT trên địa bàn thành phố, bảo đảm việc triển khai tuân thủ nghiêm các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật đã được cơ quan có thẩm quyền ban hành và bảo đảm chia sẻ, kết nối với các hệ thống đã được xây dựng.

5. Giải pháp nâng cao nhận thức, thu hút người sử dụng:

a) Các cơ quan thông tin, báo, đài trên địa bàn thành phố, đặc biệt là Đài Phát thanh và Truyền hình thành phố thường xuyên tuyên truyền, giới thiệu để tổ chức, nhân dân biết và sử dụng các DVCTT; tham gia theo dõi, giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước thông qua các hệ thống dịch vụ công trực tuyến.

b) Các cơ quan, đơn vị chủ động, đa dạng hóa các phương pháp để tăng cường công tác tuyên truyền, quảng bá đến người dân và cộng đồng về các DVCTT thuộc thẩm quyền giải quyết của mình; quan tâm bố trí nhân lực có chuyên môn tại bộ phận Một cửa để hỗ trợ, hướng dẫn người dân đăng ký trực tuyến khi có dịch vụ mới đưa vào hoạt động.

6. Giải pháp tài chính:

Thực hiện tối đa phương thức thuê dịch vụ CNTT (theo Quyết định 80/2014/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ), hợp tác công tư (PPP) đối với việc mở rộng, bảo trì, nâng cấp, sửa chữa hoặc xây dựng mới các phần mềm phục vụ hệ thống Một cửa và DVCTT.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Thông tin và Truyền thông:

a) Hàng năm, tổng hợp Kế hoạch cung cấp DVCTT của các đơn vị, lồng ghép vào Kế hoạch Ứng dụng CNTT của thành phố, tham mưu, trình UBND thành phố phê duyệt.

b) Tham mưu UBND thành phố xây dựng, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật CNTT đáp ứng đầy đủ các yêu cầu kỹ thuật, tạo điều kiện về hạ tầng, phần mềm kết nối, tổng hợp để sẵn sàng triển khai DVCTT mức độ 3, 4; đồng thời chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng khung kiến trúc chính quyền điện tử thành phố; thiết kế xây dựng các hệ thống thông tin chuyên ngành, tổng hợp kinh tế - xã hội.

c) Tổ chức chỉ đạo tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên Internet, phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình thành phố Cần Thơ, Báo Cần Thơ xây dựng kênh thông tin tuyên truyền đến tổ chức, cá nhân sử dụng các DVCTT.

d) Chủ trì hướng dẫn các cơ quan về mục tiêu, nội dung cần thực hiện khi xây dựng dự án ứng dụng CNTT, thẩm định kỹ thuật các dự án này đảm bảo tính khả thi, tính liên thông kết nối về cung cấp DVCTT theo Kế hoạch.

đ) Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu cho UBND thành phố, Ban Chỉ đạo CNTT thành phố, ban hành, thực hiện Bộ tiêu chí chấm điểm ứng dụng CNTT toàn thành phố, trong đó có tiêu chí đánh giá ứng dụng CNTT trong việc cung cấp DVCTT theo kế hoạch này.

2. Sở Nội vụ:

a) Tham mưu việc lồng ghép việc đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch cung cấp DVCTT vào các tiêu chí kiểm tra, đánh giá cải cách hành chính tại các đơn vị.

b) Tham mưu UBND thành phố ban hành các TTHC liên thông, tạo điều kiện cung cấp DVCTT liên thông mức độ 3, 4.

c) Tiếp nhận phản hồi ý kiến của công dân, tổ chức và doanh nghiệp về chất lượng DVCTT; đồng thời, tham mưu UBND thành phố các giải pháp nâng cao chất lượng DVCTT theo lộ trình.

4. Sở Tài chính:

a) Ưu tiên bố trí ngân sách cho các chương trình, dự án, hạng mục triển khai DVCTT của các cơ quan, đơn vị theo Kế hoạch và các dự án hỗ trợ thực hiện Kế hoạch.

b) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu UBND thành phố ban hành các cơ chế, chính sách, huy động các nguồn vốn đầu tư khi triển khai thực hiện Kế hoạch.

6. Các sở, ban, ngành và UBND quận, huyện:

a) Căn cứ mục tiêu và lộ trình cung cấp DVCTT đã được phê duyệt, các đơn vị xây dựng Kế hoạch cung cấp DVCTT của đơn vị mình, gửi Sở Thông tin và Truyền thông trước ngày 30 tháng 7 hàng năm để tổng hợp vào Kế hoạch ứng dụng CNTT của thành phố.

b) Thủ trưởng đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch triển khai, bố trí trang thiết bị, nguồn nhân lực CNTT, đào tạo cán bộ công chức đáp ứng việc cung cấp các DVCTT theo mục tiêu, lộ trình đề ra.

c) Thường xuyên cập nhật mới, hiệu chỉnh danh mục TTHC trên phần mềm Một cửa điện tử, rà soát khả năng cung cấp DVCTT mức độ 3, 4 để đưa vào Kế hoạch cung cấp DVCTT hàng năm của đơn vị.

d) Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng và triển khai các dự án CNTT nói chung và cung cấp các DVCTT nói riêng trên môi trường mạng do đơn vị làm chủ đầu tư theo phân cấp (nếu có).

Trên đây là Kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố về việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến của thành phố Cần Thơ giai đoạn 2015 - 2020. Yêu cầu các sở, ban ngành, địa phương có liên quan tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này.

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo, tham mưu, trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, chỉ đạo kịp thời./.

Nơi nhận:
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- TT.Thành ủy;
- TT.HĐND thành phố;
- UBMTTQ VN thành phố;
- CT, các PCT UBND thành phố;
- Sở, ban, ngành thành phố;
- UBND quận, huyện;
- VP UBND thành phố (3C);
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Ký bởi: UBND thành phố Cần Thơ
Email: quangnghi@cantho.gov.vn
Cơ quan: UBND thành phố Cần Thơ
Thời gian ký: 12.06.2015 08:28:35 +07:00

Lê Văn Tâm